

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 58/2020/HS-ST

Ngày 29- 9- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Phước Định

Ông Hồ Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T; sinh ngày: 26/01/1996 tại huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Quảng Phúc, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; có vợ là Nguyễn Thị T và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1983; Nơi cư trú: thôn Cọc, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; có mặt

Bị đơn dân sự đồng thời Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1994; Nơi cư trú: xóm 2, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Xuân T; sinh năm 1949; Nơi cư trú: thôn Tân Xuyên, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt

- Chị Bùi Thị Đ; sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn Tân Xuyên, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt

- Chị Phan Thị T; sinh năm 1988; Nơi cư trú: thôn Cọp, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/01/2020, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73C - 047.94 của anh Nguyễn Hữu H1 ở thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (T có giấy phép lái xe hạng C) lưu thông theo hướng Đông Hà đi Lao Bảo. Khi đến Km 63 + 400 Quốc lộ 9 thuộc địa phận thôn Tân Xuyên, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị gần điểm giao nhau giữa Quốc lộ 9 và đường Hồ Chí Minh nhánh tây, T nhìn thấy có một người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ từ hướng đường Hồ Chí Minh ra Quốc lộ 9. Thấy vậy, T đánh lái sang trái để lách tránh, do không làm chủ được tay lái cũng như tốc độ nên đã lao thẳng xe lên khu vực hành lang đường bộ phía bên trái đường theo hướng Lao Bảo- Đông Hà và chạm với cột đèn chiếu sáng thuộc tuyến chiếu sáng Quốc lộ 9, tiếp tục lao vào xe mô tô biển kiểm soát 74F5 – 7994 đang dừng trên vỉa hè rồi tông vào anh Nguyễn Hữu H trú tại thôn Cọp, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa đang bế con gái là cháu Nguyễn Thị Nhã Phương đứng trên vỉa hè làm anh H và cháu Phương bị thương được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện trung ương Huế.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/TgT ngày 07/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hữu H do thương tích gây nên hiện tại là 82%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/TgT ngày 07/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Nhã Phương do thương tích gây nên hiện tại là 00%.

Ngày 04/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định số 22/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị giám định dấu vết cơ học đối với vụ tai nạn giao thông nói trên.

Bản kết luận giám định số 291/KLGD-PC09 ngày 31/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

- Thứ tự va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 73C - 047.94 va chạm với các vật trên lề đường là: cột điện (vị trí số 2), xe mô tô biển kiểm soát 74F5 - 7994, cây xanh (vị trí số 6).

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 73C - 047.94 và xe mô tô biển kiểm soát 74F5 - 7994 là: Phần góc trước bên trái xe ô tô 73C - 047.94 gồm các vị trí: mặt nạ, cụm đèn, cản trước va chạm với xe mô tô 74F5 - 7994 tại các vị trí phía sau bên trái: tay nâng xe, mặt lặn lốp, biển kiểm soát, dè chắn bùn.

Kết luận số 404B/KLGD-PC09 ngày 22/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Bên trong USB có một tệp tin video dung lượng 15,1Mb; thời lượng 1'45" giây. Hình ảnh trên tệp tin video được quay lại qua thiết bị ghi hình. Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa.

- Hình ảnh có thời gian bắt đầu từ 06h39'09" đến 06h40'54" ngày 23/01/2020 (theo thời gian của hệ thống ghi hình).

Tại thời điểm 06h39'09" có nhiều đối tượng xuất hiện trên màn hình. Trong đó có một đối tượng nữ đang ngồi, đối tượng nam đang đứng và cháu bé.

Tại thời điểm 6h42'12" đối tượng nam bế cháu bé đứng tại góc phải màn hình quan sát.

Tại thời điểm 6h40'48" đối tượng nam bế cháu bé có dấu hiệu di chuyển.

Tại thời điểm 6h40'49" xe ô tô va chạm với đối tượng nam đang bế cháu bé.

Tại thời điểm 6h40'50" không phát hiện đối tượng nam và cháu bé trên màn hình.

Ngày 12/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã tổ chức thực nghiệm điều tra dựng lại hiện trường; trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, lời khai của người làm chứng đã xác định được vị trí Nguyễn Hữu H trên hiện trường trước và trong khi xảy ra va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 73C-047.94 thuộc hành lang đường bộ (vĩa hè) phía bên trái Quốc lộ 9 theo hướng Đông Hà – Lao Bảo cách cách mép Quốc lộ 9: 2m30, cách cột đèn chiếu sáng (dấu vết số 2) và điểm mốc mô tả trong sơ đồ khám nghiệm hiện trường lần lượt là 7m90 và 23m70.

Kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐGTS ngày 15/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận:

- Thiệt hại những phần hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 73C - 047.94 là 18.500.000đ.
- Thiệt hại những phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 74F5 - 7994 là 2.000.000đ.

Quá trình điều tra:

- Đã tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1, C số 440141004860 của Nguyễn Ngọc T.

- Đã tạm giữ và trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 73C-047.94; nhãn hiệu: KIA; số loại:K3000S; loại xe: tải có mui; màu sơn: xanh; số máy: JT622430; số khung: B27TCC090987 (bị hư hỏng do tai nạn giao thông, không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 Giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 73C-047.94 số 00462; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 8742402; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số: XO-BB 0021366 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: XO-TN 0021366 cho anh Nguyễn Hữu H1.

- Đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô 74F5- 7994 cho đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Hữu H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Hữu H1 đã tự nguyện bồi thường cho anh đại diện hợp pháp Nguyễn Hữu H số tiền 125.000.000 đồng theo Biên bản ghi nhận việc thỏa thuận dân sự ngày 24/7/2020 và Giấy biên nhận ngày 24/7/2020. Anh Nguyễn Hữu H Đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Hữu H đồng ý và không có yêu cầu gì thêm. Đối với thiệt

hại những phần hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 73C - 047.94 là 18.500.000đồng, anh Nguyễn Hữu H1 không yêu bị cáo T phải bồi thường.

Bản cáo trạng số: 61/CT-VKSHH ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, khoản 1 Điều 38, điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Hữu H1 đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Hữu H số tiền 125.000.000 đồng theo Biên bản ghi nhận việc thỏa thuận dân sự ngày 24/7/2020 và Giấy biên nhận ngày 24/7/2020.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu đúng quy định.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo Nguyễn Ngọc T xác định nguyên nhân gây ra tai nạn do bị cáo điều khiển xe kém dẫn đến tai nạn làm anh Nguyễn Hữu H thương tích 82% và gây thiệt hại về tài sản 2.000.000 đồng cho anh H

Bị hại anh Nguyễn Hữu H trình bày: xác nhận bị cáo Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Hữu H1 đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 125.000.000đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo và anh Nguyễn Hữu H1. Về trách nhiệm hình sự, ông Nguyễn Hữu H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối

lỗi về hành vi vi phạm của mình. Sau khi tai nạn bị cáo và anh Nguyễn Hữu H1 đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Hữu H số tiền 125.000.000đồng. Hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ. Do đó, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện giúp đỡ gia đình, khắc phục thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Hương Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường về thời gian, địa điểm xảy ra va chạm và các dấu vết để lại phương tiện liên quan. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 23/01/2020, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe ô tô ô tô biển kiểm soát biển kiểm soát 73C - 047.94, do tránh người điều khiển xe mô tô từ hướng khác ra, do không làm chủ được tay lái cũng như tốc độ nên đã lao thẳng xe lên khu vực hành lang đường bộ phía bên trái đường theo hướng Lao Bảo- Đông Hà và chạm với cột đèn chiếu sáng thuộc tuyến chiếu sáng Quốc lộ 9, tiếp tục lao vào xe mô tô biển kiểm soát 74F5 – 7994 đang dừng trên vỉa hè rồi tông vào anh Nguyễn Hữu H và cháu Nguyễn Thị Nhã Phương đứng trên vỉa hè làm anh H thương tích gây nên hiện tại là 82%. Thiệt hại những phần hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 73C - 047.94 của anh Nguyễn Hữu H1 là 18.500.000đ. Thiệt hại những phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 74F5 - 7994 của anh Nguyễn Hữu H là 2.000.000đ.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã vi phạm các hành vi bị cấm đó là “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...*” được quy định tại khoản 1 Điều 9, và được “*Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ...*” quy định tại Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thương tích cho sức khỏe của anh Nguyễn Hữu H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 82%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Hữu H số tiền Vì vậy, bị cáo Nguyễn Ngọc T được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Hữu H đơn xin bãi nại miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Ngọc T và Bị cáo Nguyễn Ngọc T là lao động chủ yếu trong gia đình và đang nuôi con nhỏ. Do đó, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Xét tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất an ninh trật tự, gây mất an toàn giao thông tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Ngọc T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 38; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” . Vì vậy, cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Hữu H1 đã tự nguyện bồi thường cho anh đại diện hợp pháp Nguyễn Hữu H số tiền 125.000.000 đồng theo Biên bản ghi nhận việc thỏa thuận dân sự ngày 24/7/2020 và Giấy biên nhận ngày 24/7/2020. Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 73C-047.94; nhãn hiệu: KIA; số loại:K3000S; loại xe: tải có mui; màu sơn: xanh; số máy: JT622430; số khung: B27TCC090987 (bị hư hỏng do tai nạn giao thông, không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 Giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 73C-047.94 số 004621; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 8742402; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số: XO-BB 0021366 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: XO-TN 0021366 cho anh Nguyễn Hữu H1. Đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô 74F5- 7994 cho đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Hữu H là đúng quy định của pháp luật theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1,C số 440141004860 cấp ngày 27/04/2017 mang tên Nguyễn Ngọc T là giấy tờ tùy thân Nguyễn Ngọc T nên căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại Giấy phép lái xe hạng A1,C số 440141004860 cấp ngày 27/04/2017 mang tên Nguyễn Ngọc T cho bị cáo Nguyễn Ngọc T.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.(29/9/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường Quảng Phúc, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C số 440141004860 mang tên Nguyễn Ngọc T cho bị cáo Nguyễn Ngọc T.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/9/2020). Bị đơn dân sự đồng thời là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
 - VKSND huyện Hướng Hóa;
 - VKSND tỉnh Quảng Trị;
 - CQ CSĐT CA H. Hướng Hóa;
 - CQ THAHS CA H. Hướng Hóa;
 - CC THADS H. Hướng Hóa;
 - UBND P. Quảng Phúc, TX. Ba Đồn,
- T. Quảng Bình
- Hồ sơ THAHS;
 - Bị cáo;
 - Bị hại;
 - Đại diện hợp pháp của bị hại;
 - Bị đơn DS, Người có QLNVLQ;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Văn Phương**